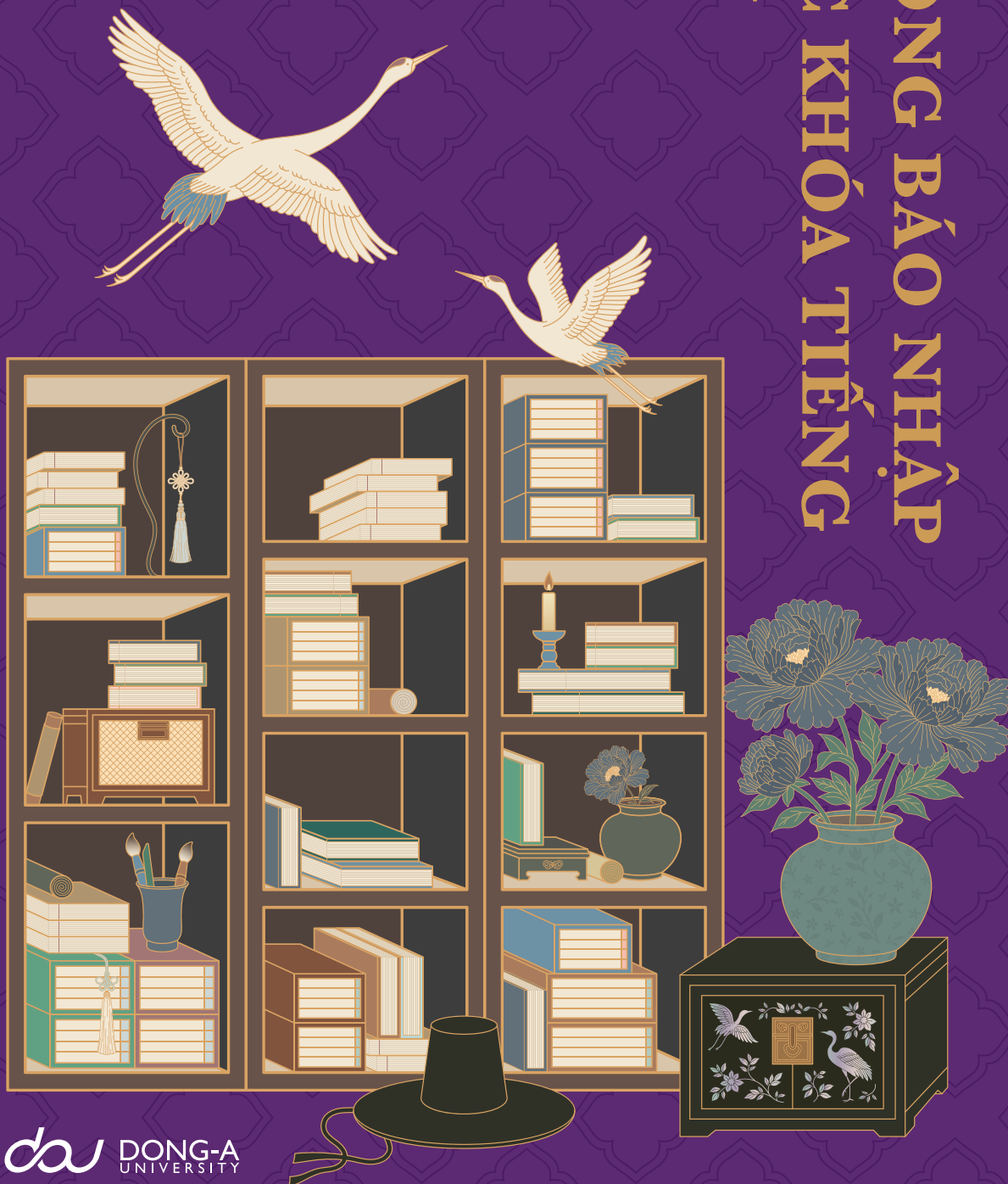


2026-2027
Dong-A University

THÔNG BÁO NHẬP
HỌC KHÓA TÌẾNG
HÀN



01 Hướng dẫn khoá học

1 Tổng quan

Học kỳ	1 năm gồm 4 học kỳ (mỗi học kỳ 10 tuần)	Thời lượng học	20giờ × 10tuần = 200 giờ
Ngày học	Thứ 2- Thứ 6 (mỗi ngày 4 tiếng)	Nội dung giảng dạy	Tiếng Hàn, các hoạt động đặc biệt
Số học sinh	Khoảng 15 học viên		
Học phí	1,300,000 won/học kỳ * Phí tuyển sinh 50,000 won được thu riêng và chỉ nộp một lần duy nhất khi nhập học lần đầu.		
Cấp bậc và thời gian học	Sơ cấp 1,2 lớp buổi chiều (13:20~17:20) Trung cấp 1,2 Cao cấp 1,2 lớp buổi sáng (09:00 ~ 13:00) * Thời gian học có thể thay đổi tùy theo từng cấp bậc		

2 Nội dung đào tạo

Cấp bậc	Nội dung
Sơ cấp 1	· Làm quen bảng chữ cái tiếng Hàn, cách phát âm, từ vựng và ngữ pháp cơ bản. · Luyện tập các kỹ năng cần thiết thông qua các tình huống và chủ đề liên quan đến cá nhân như các chủ đề về công việc, gia đình
Sơ cấp 2	· Học đa dạng cấu trúc ngữ pháp như trợ từ và bị động từ,... các thành ngữ, cách diễn đạt mang tính trừu tượng và các cách nói thông dụng trong đời sống hàng ngày. · Tìm hiểu về văn hóa Hàn Quốc thông qua truyền thuyết, thần thoại và các ngày lễ
Trung cấp 1	· Làm quen với các vấn đề thực tế của Hàn Quốc (kinh tế, xã hội, chính trị...), đồng thời tiếp cận đa dạng các kiến thức và vốn từ trong môi trường kinh doanh · Luyện tập cách sử dụng các biểu đạt trang trọng phù hợp trong nhiều tình huống giao tiếp khác nhau.
Trung cấp 2	· Phát triển khả năng giao tiếp tự nhiên trong đời sống hàng ngày và hiểu tư duy của người Hàn thông qua các thành ngữ. · Mở rộng hiểu biết về Hàn Quốc thông qua các chủ đề như văn hóa, thể thao nghệ thuật và các trải nghiệm văn hóa
Cao cấp 1	· Hiểu cách sử dụng các biến thể từ vựng và cách diễn đạt khác nhau, từ đó có thể tạo ra các câu mới một cách tự nhiên trong giao tiếp và viết. · Đọc hiểu các bài báo và tin tức, luyện tập để chuẩn bị cho việc học ở bậc đại học và cao học.
Cao cấp 2	· Rèn luyện kỹ năng tranh luận và thảo luận, thực hành những cách biểu đạt ngôn ngữ đặc sắc trong thực tế để nâng cao vốn từ và khả năng sử dụng ngôn ngữ linh hoạt. · Luyện tập viết báo cáo và thực hiện các khảo sát mang tính chuyên môn về nhiều chủ đề đa dạng.

3 Đánh giá kết quả học tập

Phân loại	Thi giữa kì	Thi cuối kì	Bài tập	Tổng điểm
Điểm	45 điểm	45 điểm	10 điểm	100 điểm
Chuyên cần	Tính theo thang điểm 100(2 lần trễ=1 lần vắng / tính theo tỉ lệ phần trăm dựa trên số buổi học)			
Kết quả	Tổng điểm trên 70 + Tỉ lệ chuyên cần trên 80% (Nếu không đáp ứng được một trong hai điều kiện trên thì không được lên lớp)			

02 Thời gian biểu

1 2026

Học kỳ	Thời gian lớp học	Thời gian đăng kí nhập học	Ngày khai giảng
Học kỳ 1	2026.03.03.(thứ3) ~ 2026.05.08.(thứ6)	2025.12.01.(thứ2)~2026.01.02.(thứ 6)	2026.03.03. (thứ3)
Học kỳ hè	2026.06.01.(thứ2) ~ 2026.08.07.(thứ6)	2026.02.16.(thứ2)~2026.04.03.(thứ 6)	2026.06.01. (thứ2)
Học kỳ 2	2026.08.31.(thứ2) ~ 2026.11.06.(thứ6)	2026.05.18.(thứ2)~2026.07.03.(thứ6)	2026.08.31. (thứ2)
Học kỳ đông	2026. 11.30.(thứ2)~2027.02.05.(thứ6)	2026.08.17.(thứ2)~2026.10.02.(thứ6)	2026.11.30 (thứ2)

2 2027

Học kỳ	Thời gian lớp học	Thời gian đăng kí nhập học	Ngày khai giảng
Học kỳ 1	2027.03.02.(thứ3) ~ 2027.05.07.(thứ6)	2026.11.16.(thứ2)~2027.01.01.(thứ 6)	2027.03.02. (thứ3)
Học kỳ hè	2027.05.31.(thứ2) ~ 2027.08.06.(thứ6)	2027.02.15.(thứ2)~2027.04.02.(thứ 6)	2027.05.31. (thứ2)
Học kỳ 2	2027.08.30.(thứ2) ~ 2027.11.05.(thứ6)	2027.05.17.(thứ2)~2027.07.02.(thứ6)	2027.08.30. (thứ2)
Học kỳ đông	2027. 11.29.(thứ2)~2028.02.04.(thứ6)	2027.08.16.(thứ2)~2027.10.01.(thứ6)	2027.11.29. (thứ2)

*Trong trường hợp người đăng ký dù đã qua thời gian nộp hồ sơ nhưng vẫn có thể xin được VISA trước lễ khai giảng, vui lòng liên hệ riêng để được hướng dẫn thêm.

*Đối với những người đang lưu trú tại Hàn và sinh viên không cần visa có thể nộp hồ sơ trước 2 tuần so với ngày khai giảng.

*Các lớp tiếng Hàn chỉ được dạy hoàn toàn bằng tiếng Hàn (giảng dạy bằng ngôn ngữ gốc)

*Vào ngày khai giảng không có lớp học; sẽ có hướng dẫn online, và bắt đầu học trực tiếp từ ngày thứ hai trở đi.

03 Học phí và hoàn lại học phí

1 Học phí khóa học tiếng Hàn

Nội dung	Số tiền	Thời gian
Học phí	1,300,000 won	1 học kỳ
Học phí(người đăng kí visa học tiếng)	2,600,000 won	2 học kỳ
Phí tuyển sinh	50,000 won	

- * Sinh viên xin visa học tiếng bắt buộc phải đăng ký ít nhất hai học kỳ trở lên.
- * Tùy theo quốc tịch và loại visa, số học kỳ đăng ký có thể khác nhau, vui lòng liên hệ xác nhận trước khi đăng ký
 - Mỹ, Đông Á, Trung Quốc, Pháp, Úc thường đăng ký 2 học kỳ
 - Nga, Trung Á, Đông Nam Á thường đăng ký 4 học kỳ
- * Lệ phí xét tuyển phải nộp cùng khi gửi hồ sơ đăng ký.
- * Tiền sách là riêng biệt (khoảng 50,000 won) – sau khi nhập học sẽ thông báo sau

2 Phương thức thanh toán

Chuyển tiền theo tên hoặc số hộ chiếu của người đăng kí nhập học (Sau khi đậu xét tuyển, sẽ gửi hóa đơn (invoice) và hướng dẫn chi tiết đến từng cá nhân.)

* Phí chuyển tiền quốc tế phát sinh do sinh viên chịu trách nhiệm. Nếu có chênh lệch do tỷ giá, sinh viên sẽ thanh toán sau khi nhập học

3 Thủ tục hoàn lại tiền

- * Sinh viên muốn hủy đăng kí nhập học phải viết đơn xin hoàn lại học phí gửi cho Văn phòng Hợp tác Quốc tế.
- * Học phí thì được hoàn lại theo những điều kiện sau; phí ký túc xá thì hoàn lại dựa vào ngày vào ký túc xá. Các khoản khác sẽ không được hoàn lại.
- * Nếu hủy đăng ký sau khi đã có visa, thông tin sẽ được báo cho Cục Quản lý Xuất nhập cảnh và visa sẽ tự động bị hủy theo.
- * **Điều kiện hoàn học phí**

Thời gian		Số tiền
Visa bị từ chối, không có lớp học hợp với trình độ		Hoàn lại toàn bộ
Lý do khác	Trước khai giảng	Hoàn lại toàn bộ học phí
	Trước 1/3 thời gian học	Hoàn lại 2/3 học phí
	Sau 1/3 thời gian học	Hoàn lại 1/2 học phí
	Vượt quá ½ thời gian học	Không hoàn lại

- * Hồ sơ cần nộp khi xin hoàn lại học phí : đơn đăng kí hoàn học phí, bản photo sổ ngân hàng, giấy báo nhập học (trường hợp trước khi nhận được visa)
- * Nội dung cụ thể về hoàn trả lại học phí tham khảo bản đính kèm của Văn phòng Hợp tác Quốc tế.
- * Sau khi nhận được visa, nếu hủy nhập học, thì visa hiện tại sẽ tự động bị hủy

04 Đăng kí nhập học lớp tiếng Hàn

1 Điều kiện đăng ký

Người tốt nghiệp cấp 3 trở lên hoặc có trình độ học lực tương tự.

* Đối với Việt Nam: Không tiếp nhận hồ sơ từ khu vực HÀ TĨNH, NGHỆ AN; đối với trường nghề, chỉ những trường hợp có điểm học tập từ 80/100 điểm trở lên mới đủ điều kiện đăng kí.

2 Hồ sơ dự tuyển

sau khi trúng tuyển, khi nhập cảnh, bắt buộc phải nộp bản gốc của tất cả hồ sơ liên quan đến Văn phòng hợp tác quốc tế.

a. Hồ sơ chung (Những người đang lưu trú trong nước chỉ cần nộp phần hồ sơ chung)

Hồ sơ cần nộp	Note
Giấy đăng kí nhập học lớp tiếng Hàn Đại Học Dong-A	Có thể download ở http://global.donga.ac.kr
Bảng tốt nghiệp cao nhất	Cần có chứng nhận học lực
Bản photo hộ chiếu và thẻ người nước ngoài	Chỉ người đang ở Hàn Quốc mới nộp thẻ người nước ngoài
Ảnh thẻ	5 tấm ảnh (3*4) nền trắng
Phí tuyển sinh 50,000 won	Không hoàn lại

- b. Hồ sơ bổ sung cho người cư trú tại nước ngoài
- 1) Bản kế hoạch học tập
 - 2) Giấy chứng minh tài chính ngân hàng trên 8,000,000Won
 - 3) Giấy chứng minh nghề nghiệp và giấy chứng minh thu nhập từ 8,000USD của người bảo hộ
 - 4) Giấy chứng minh quan hệ gia đình (Đối với người Trung Quốc, nếu trong sổ hộ khẩu đã thể hiện đầy đủ quan hệ gia đình thì chỉ cần nộp sổ hộ khẩu.)
 - 5) Bản photo chứng minh nhân dân của bản thân và của bố mẹ
 - 6) Học bạ
- *Các giấy tờ nếu không phải bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.
- *Tùy theo nhu cầu, các giấy tờ nộp có thể được bổ sung hoặc lược bớt.
- *Do giấy tờ có thể khác nhau tùy theo quốc gia và loại visa, vui lòng liên hệ trước để được tư vấn.

3 Quá trình tuyển sinh



05 Thông tin đăng kí visa

1 Visa học tiếng (D-4)

- a. Đối tượng : Người đăng ký visa học tiếng khi thời gian học tiếng trên 6 tháng (cá nhân trực tiếp đăng kí)
- b. Nơi đăng kí: Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán Hàn Quốc có thẩm quyền tại nước sở tại
- c. Hồ sơ cần thiết
 - Đơn xin cấp Visa, hộ chiếu, ảnh thẻ, lệ phí
 - Hồ sơ do trường chuẩn bị (sau khi nộp học phí, trường sẽ gửi hồ sơ đến học sinh): giấy báo nhập học, giấy chứng nhận nộp học phí, giấy chứng nhận theo học tại trường, giấy đăng kí kinh doanh của trường
 - Giấy chứng nhận học lực
 - Giấy tờ chứng minh năng lực tài chính (1 năm trên 8,000USD): giấy chứng nhận nghề nghiệp, giấy chứng nhận thu nhập.
 - Giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng(từ 8.000.000 won trở lên)
 - Giấy khám bệnh lao

Giấy chứng nhận quan hệ gia đình
Việt Nam :Số hộ khẩu hoặc giấy khai sinh

* Những giấy tờ trên là giấy tờ cơ bản cần để xin Visa, tùy theo các cơ quan ở nước ngoài các hồ sơ có thể khác nhau, cần xác nhận các giấy tờ cần thiết trước khi đăng kí xin Visa.

06 Thông tin kí túc xá

1 Thiết bị và chi phí

Loại Phòng	Chi phí (Khoảng)	Thiết bị	Bữa ăn
Phòng đôi	756.000KRW/ 3 tháng	Sử dụng chung: Cafeteria, phòng giặt đồ, phòng bếp. Cá nhân: nhà vệ sinh, hệ thống máy lạnh và máy sưởi, cá nhân mỗi người được trang bị ghế, bàn, kệ sách, giường, kệ để giày, tủ quần áo, giá phơi quần áo, điện thoại, dây mạng LAN.	Không bao gồm

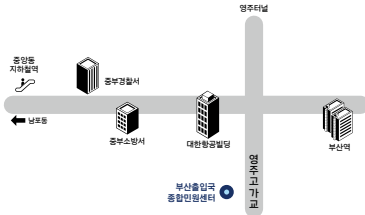
- * Phí ký túc xá phải chuyển ngay vào tài khoản ký túc xá khi nhận invoice sau khi nhập cảnh, không được trả theo tháng.
- * Không bao gồm chi phí ăn uống.
- * Không cung cấp ga, mền, gối, học sinh cần chuẩn bị trước.
- * Có thể sử dụng internet có dây, internet không dây (wifi) phải mua bộ phát riêng.
- * Sinh viên mới nhập cảnh phải ở KTX (3 tháng), mang tính bắt buộc nên trong 3 tháng đầu nếu sinh viên rời kí túc xá sẽ tự động hủy tư cách học tiếng.
- * Không nhận bảo quản đồ đông lạnh (Vui lòng không mang theo đồ đông lạnh).
- * Phí kí túc xá (Không bao gồm tiền phí ăn uống)

07 Bảo hiểm du học sinh

- 1 **Đối tượng** Tất cả du học sinh ngoại trừ những du học sinh học tiếng ngắn hạn dưới 90 ngày
- 2 **Loại bảo hiểm** Học sinh chọn trong các loại Bảo hiểm sức khỏe, Bảo hiểm tư nhân, Bảo hiểm y tế (chỉ áp dụng ở Hàn Quốc).
- 3 **Phí bảo hiểm** Khoảng 70.000Won khi đăng ký bảo hiểm tư nhân theo tập thể
- 4 **Phương thức thanh toán:**
 - Nếu chọn tham gia bảo hiểm tư nhân theo tập thể, nộp phí sau khi nhập cảnh.
 - Nếu dùng bảo hiểm y tế của quốc gia mình, nộp chứng nhận bảo hiểm sau khi nhập cảnh.
 - * Từ tháng 3. 2015 Theo chính sách của chính phủ Hàn Quốc, tất cả du học sinh có nghĩa vụ tham gia bảo hiểm.
 - * Bắt đầu từ tháng 2 năm 2021, tất cả người nước ngoài lưu trú tại Hàn Quốc 6 tháng trở lên có nghĩa vụ phải tham gia và đóng bảo hiểm. Mức phí chính xác và cách đăng ký chi tiết sẽ được thông báo sau khi nhập cảnh.

5 Hướng dẫn Văn phòng Quản lý Xuất nhập cảnh – (đính kèm bản đồ)

- a. Phạm vi : Cấp thẻ đăng ký người nước ngoài, gia hạn thời gian lưu trú, thay đổi tư cách lưu trú, thay đổi địa chỉ cư trú, và các thủ tục khai báo khác.
- b. Số điện thoại:
 - Tổng đài: 1345 (không cần mã vùng)
 - Trung tâm tiếp nhận dân sự tổng hợp: 051-461-3120~6
- c. Đường đi: Tàu điện ngầm: Tuyến số 1, xuống tại ga Busan, cửa ra số 2 hoặc ga Jungang, cửa ra số 14; đến tòa nhà Korean Air (Jungang-dong), tầng 1.



6 Ghi chú:

Đối với học viên khóa tiếng Hàn có nguyện vọng học lên chương trình cấp bằng, nếu xét thấy hồ sơ gốc đã nộp ban đầu không thay đổi về nội dung, các phòng ban phụ trách nhập học có thể đơn giản hóa yêu cầu nộp hồ sơ bổ sung.

08 Liên hệ: Văn phòng Hợp tác quốc tế - Đại học Dong-a

- **Điện thoại** : +82-51-200-6446
- **Kakaotalk**: dongakorean
- **Địa chỉ**: (49236) Seokdang Global House, Dong-A University, 30-1 Daecheong-ro, Jung-gu, Busan, South Korea
(49236) Dong-A University International Affairs Office, B03-0202, 225 Gudeok-ro, Seo-gu, Busan, South Korea
- **Trang web**: <http://www.donga.ac.kr> (Đại học Dong-a)
<http://global.donga.ac.kr> (Phòng hợp tác quốc tế - Đại học Dong-a)
- **E-mail**: koreanedu@donga.ac.kr
- **Trang web đăng kí nhập học viện ngoại ngữ**: apply.donga.ac.kr

